

Số: **06** /2025/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày **09** tháng **6** năm 2025

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 6 như sau:

“d) Các công tắc điều khiển liên quan tới mạch điều khiển của cột đo xăng dầu không được lắp đặt ra bên ngoài cột đo xăng dầu (trừ công tắc kết thúc quá trình cấp phát xăng dầu theo thiết kế của nhà sản xuất). Phương tiện, thiết bị ngoại vi kết nối với cột đo xăng dầu phải bảo đảm không có cơ cấu, chức năng tác động

làm thay đổi các đặc tính kỹ thuật đo lường chính của cột đo xăng dầu so với mẫu đã phê duyệt;”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 6 như sau:

“6. Khi phát hiện kết quả đo lường xăng dầu không bảo đảm yêu cầu quy định tại khoản 3 Điều này hoặc trường hợp cột đo xăng dầu bị hư hỏng, phải tiến hành hiệu chỉnh, sửa chữa, thay thế (sau đây viết tắt là sửa chữa) các chi tiết, bộ phận, chức năng (viết tắt là bộ phận) đã được niêm phong hoặc kẹp chì, thương nhân thực hiện biện pháp khắc phục như sau:

a) Dừng việc sử dụng và tổ chức việc sửa chữa các bộ phận này;

b) Khi kết thúc quá trình sửa chữa, phải tiến hành lập biên bản sửa chữa cột đo xăng dầu giữa thương nhân và cơ sở hoặc cá nhân trực tiếp thực hiện sửa chữa. Biên bản phải có các thông tin cơ bản sau: tên và địa chỉ của cơ sở sửa chữa hoặc tên, địa chỉ và số căn cước của cá nhân thực hiện sửa chữa (trường hợp cá nhân sửa chữa); thời gian thực hiện; kiểu, ký hiệu, số sê-ri (Serial) của cột đo xăng dầu được sửa chữa; nội dung sửa chữa đã thực hiện; tình trạng niêm phong hoặc kẹp chì các bộ phận được sửa chữa (nếu có sự khác biệt so với trước khi sửa chữa);

c) Thực hiện việc kiểm định cột đo xăng dầu sau khi sửa chữa;

d) Biên bản sửa chữa quy định tại điểm b và Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện đo sau khi sửa chữa phải được lưu giữ tại địa điểm thuận tiện cho việc thanh tra, kiểm tra trong thời gian ít nhất hai mươi bốn (24) tháng; bản sao Biên bản sửa chữa và Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện đo sau khi sửa chữa phải được gửi cho Sở Khoa học và Công nghệ hoặc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng địa phương để báo cáo;

đ) Trường hợp quá trình sửa chữa làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của cột đo xăng dầu so với mẫu đã được phê duyệt thì cột đo xăng dầu phải được phê duyệt mẫu mới theo quy định trước khi đưa vào sử dụng.”.

3. Bãi bỏ khoản 7 Điều 6 của Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN, đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Bổ sung khoản 8 vào sau khoản 7 Điều 24 như sau:

“8. Thương nhân chịu trách nhiệm pháp lý đối với việc bảo đảm các yêu cầu theo quy định tại điểm d khoản 1, khoản 6 Điều 6 của Thông tư này;”.

5. Sửa đổi Điều 25 như sau:

“ Điều 25. Trách nhiệm của tổ chức kiểm định phương tiện đo

1. Khi thực hiện kiểm định, nếu phát hiện cột đo xăng dầu không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 6 của Thông

tư này hoặc phát hiện hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật về đo lường, chất lượng thì phải dừng việc kiểm định, thông báo ngay và phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hoặc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng địa phương để xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Tuân thủ quy định về trách nhiệm của tổ chức kiểm định phương tiện đo tại Thông tư này và các văn bản quy phạm pháp luật khác về đo lường.”.

6. Sửa đổi khoản 2 Điều 26 như sau:

“2. Chịu trách nhiệm về việc sửa chữa cột đo xăng dầu do chính cơ sở hoặc các đơn vị, đại lý được cơ sở ủy quyền thực hiện sửa chữa.”.

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 28 như sau:

“2. Phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về đo lường, chất lượng theo quy định tại Thông tư này trên địa bàn địa phương.”.

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 28 như sau:

“3. Chủ trì hoặc chỉ đạo Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra nhà nước về đo lường, chất lượng xăng dầu của tổng đại lý, đại lý, cửa hàng bán lẻ xăng dầu và thương nhân kinh doanh dịch vụ vận chuyển xăng dầu trên địa bàn và các nhiệm vụ khác theo quy định tại Thông tư này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.”.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2025.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những khó khăn, vướng mắc đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét, giải quyết./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Bộ KH&CN: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, cơ quan thuộc Bộ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý VPHC;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, TĐC (20b),.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng